TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GÒ CÔNG** TỈNH TIỀN GIANG Số: 10/2022/QĐCNTTLH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thị xã Gò Công, ngày 17 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của:

- *Người khởi kiện*: Bà Trương Nguyệt H, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Số BHB, Đội C B, phường M, Quận MM, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người bị kiện*: Ông Trương Tấn D, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Số 16, LTTr, khu phố M, phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 12 năm 2021, về việc tranh chấp: *"Hợp đồng vay tài sản"* của bà Trương Nguyệt H, sinh năm: 1963;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc thoả thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Trương Nguyệt H, sinh năm: 1963;

Địa chỉ: Số BHB, Đội C B, phường M, Quận MM, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị kiện: Ông Trương Tấn D, sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Số 16, LTTr, khu phố M, phường M, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang toà án và các tài liệu do toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30 tháng 12 năm 2021 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 30 tháng 12 năm 2021, cụ thể như sau:

Ông Trương Tấn D có nghĩa vụ trả cho bà Trương Nguyệt H số tiền vay còn nợ là 2.800.000.000 (*hai tỷ tám trăm triệu*) đồng. Trả một lần vào ngày 30/01/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến

khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Thẩm Phán

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND TXGC;
- CC THA DS TX GC;
- Lưu TA.

Nguyễn Thị Hoàng Nhi